BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN RĂNG HÀM MẶT TRUNG ƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 414 /TB-RHMTW

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

TP Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 8 năm 2022

THƯ CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty

Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương TP.HCM đang có nhu cầu chào giá gia công răng giả phục vụ công tác khám, chữa bệnh tại Bệnh viện.

Bệnh viện thông báo đến các công ty quan tâm tham gia chào giá với các nội dung (phụ lục đính kèm).

Kính mời các công ty quan tâm liên hệ và gửi báo giá đến: Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương TP.HCM.

201A Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TP.HCM

Điện thoại: 028.38556732/1311

Ghi chú:

- Trong bảng báo giá phải có hiệu lực của báo giá.
- Bảng báo giá phải được người có thẩm quyền ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên.
- Thời gian nhận báo giá: trong vòng 10 ngày kể từ ngày thông báo.

Trân trọng./.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN RĂNG-HÀM-MẶT TRUNG ƯƠNG TP.HỒ CHÍ MINH

Lê Trung Chánh

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.

Phụ lục 1: DANH MỤC GIA CÔNG PHỤC HÌNH CỐ ĐỊNH

STT	TÊN HÀNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG THẦU	ĐƠN GIÁ (đã bao gồm VAT)	THÀNH TIỀN (ĐVT: VNĐ)
I	**Gia công răng giả phục hình cố định**				
1	Chụp hợp kim Titanium cẩn sứ	răng	5.722		
2	Chụp hợp kim Crom - Cobalt cẩn sứ	răng	4.654		
3	Chụp hợp kim nung kết cẩn sứ (Ceramill Sintron)	răng	259		
4	Chụp hợp kim thường cẩn sứ	răng	2.096		
5	Chụp sứ Cercon	răng	2.660		
6	Chụp sứ toàn phần Cercon HT (Cercon High Translucency)	răng	2.209		
7	Chụp sứ Zirconia Zolid	răng	5.595		
8	Cánh dán	răng	11		
9	Cùi giả Cercon	cùi	11		
10	Cùi giả Zirconia	cùi	129		
11	Cùi giả Titan	cùi	155		
12	Chụp kim loại	răng	92		
13	Chụp nhựa	răng	24		
14	Mão chụp lồng	răng	22		
15	Cầu dán ép nhựa	răng	11		
16	Chụp hợp kim Titanium	răng	48		
17	Chụp hợp kim Crom - Cobalt	răng	11		
18	Nắp đậy	cái	43		
19	Cầu răng tạm	răng	9.554		
	Tổng cộng				

(Bằng chữ: .....đồng).

Phụ lục 2: DANH MỤC GIA CÔNG PHỤC HÌNH THÁO LẮP

STT	TÊN HÀNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG THẦU	ĐƠN GIÁ (đã bao gồm VAT)	THÀNH TIỀN (ĐVT: VNĐ)
1	Hàm khung Titanium	khung	400		
2	Hàm khung kim loại	khung	227		
3	Hàm khung liên kết attachment thường	khung	61		
4	Hàm khung liên kết attachment kim loại Titanium (chưa tính răng)	khung	66		
5	Mắc cài đơn khung liên kết	cái	121		
6	Mắc cài đôi khung liên kết	cái	47		
7	Mắc cài bi	cái	22		
8	Mắc cài bi Rhien 83	cái	11		
9	Ron cao su mắc cài đơn	cái	127		
10	Ron cao su mắc cài đôi	cái	56		
11	Ron cao su mắc cài bi	cái	17		
12	Ron cao su mắc cài bi Rhien 83	cái	11		
13	Răng giả tháo lắp loại 3	răng	839		
14	Răng giả tháo lắp loại 2	răng	2.094		
15	Răng giả tháo lắp loại 1	răng	773		
16	Răng giả tháo lắp Composite	răng	10.293		
17	Răng giả tháo lắp sứ	răng	1.267		
18	Lưới loại 2	cái	50		
19	Lưới loại 1	cái	24		
20	Sửa hàm giả gãy	hàm	62		
21	Đệm hàm nhựa thường	hàm	24		
22	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa trong	hàm	11		
23	Móc mềm	cái	35		
24	Hàm giả tháo lắp nhựa tạm	răng	568		
25	Thêm móc cho hàm giả tháo lắp	cái	57		
26	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa dẻo	hàm	166		

STT	TÊN HÀNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG THẦU	ĐƠN GIÁ (đã bao gồm VAT)	THÀNH TIỀN (ĐVT: VNĐ)
27	Máng hở mặt nhai nhựa cứng	cái	11		
28	Máng tẩy nhựa mềm	cặp	359		
29	Máng tẩy nhựa cứng	cặp	22		
30	Nút bịt	nút	28		
31	Thanh ngang để làm hàm giả tháo lắp (chưa tính răng)	cái	11		
32	Máng nhai	cái	6.050		
	Tổng cộng				

(Bằng chữ: .....đồng).

Phụ lục 3: DANH MỤC GIA CÔNG RĂNG GIẢ PHỤC HÌNH TRÊN IMPLANT

STT	TÊN HÀNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG THẦU	ĐƠN GIÁ (đã bao gồm VAT)	THÀNH TIỀN (ĐVT: VNĐ)
1	Chụp sứ kim loại thường gắn bằng xê măng trên implant	răng	1.441		
2	Chụp sứ hợp kim Titan gắn bằng xê măng trên implant	răng	67		
3	Chup sứ Crom – Cobalt gắn bằng xê măng trên implant	răng	17		
4	Chụp Sứ Kim loại quý gắn bằng xê măng trên implant	răng	11		
5	Chụp sứ Zirconia gắn bằng xê măng trên implant	răng	132		
6	Chụp sứ Zirconia Zolid gắn bằng xê măng trên implant	răng	11		
7	Chụp sứ Cercon gắn bằng xê măng trên implant	răng	103		
8	Full contour Zirconia gắn bằng xê măng trên implant	cái	17		
9	Chụp nhựa PMMA	răng	55		
10	Abutment Plastic Kết Nối Titan	cái	22		
11	Chụp sứ kim loại thường bắt vít trên implant	răng	22		
12	Sứ hợp kim Titan bắt vít trên implant	răng	17		
13	Sứ Crom – Cobalt bắt vít trên impant	răng	11		
14	Sứ Kim loại quý bắt vít trên implant	răng	6		
15	Sứ CAD/CAM Crom-cobalt trên Muilty abutment	răng	28		
16	Chụp sứ kim loại thường trên bệnh nhân implant	răng	446		
17	Chụp sứ hợp kim Titan trên bệnh nhân implant	răng	17		
18	Chụp sứ Crom – Cobalt trên bệnh nhân implant	răng	17		
19	Chụp Sứ Kim loại quý trên bệnh nhân implant	răng	6		
20	Chụp Sứ Bán quý trên bệnh nhân implant	răng	6		
21	Chụp sứ Zirconia trên bệnh nhân implant	răng	26		
22	Chụp sứ Zirconia Zolid trên bệnh nhân implant	răng	9		

STT	TÊN HÀNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG THẦU	ĐƠN GIÁ (đã bao gồm VAT)	THÀNH TIỀN (ĐVT: VNĐ)
23	Chụp sứ Cercon trên bệnh nhân implant	răng	50		
24	Chụp sứ Cercon HT trên bệnh nhân implant	răng	13		
25	Full contour Zirconia trên bệnh nhân implant	răng	6		
26	Răng tạm trên implant	răng	546		
27	Chụp kim loại nhựa trên bệnh nhân implant	răng	176		
28	Mẫu sáp răng trên bệnh nhân implant	cái	37		
29	Hàm khung kim loại trên bệnh nhân implant	cái	9		
30	Hàm khung titan trên bệnh nhân implant	cái	6		
31	Lưới lót hàm trên bệnh nhân implant	cái	11		
32	Máng hướng dẫn lành thương	cái	11		
33	Máng tẩy trên bệnh nhân implant	cái	17		
34	Tháo lắp răng loại 1 trên bệnh nhân implant	cái	26		
35	Tháo lắp răng loại 2 trên bệnh nhân implant	cái	431		
36	Tháo lắp răng loại 3 trên bệnh nhân implant	cái	367		
37	Máng hướng dẫn phẫu thuật implant.	cái	28		
38	Khí cụ chỉnh hình trên bệnh nhân implant	cái	17		
39	Hàm ghi dấu cắn bằng nhựa trong.	cái	22		
40	Thanh ngang hợp kim titanium nâng đỡ (Cho 2,3…6 implant)	cái	11		
41	1 cặp ball lưu giữ hàm giả	cái	17		
42	1 cặp clip lưu giữ hàm giả	cái	11		
43	Hàm giả tháo lắp toàn phần Răng ngoại, lưu giữ bằng cúc bấm gắn trên implant (Không bao gồm bộ phận kết nối, ball abutment)	cái	12		
44	Hàm giả tháo lắp toàn phần Răng composite, lưu giữ bằng cúc bấm gắn trên implant (Không bao gồm bộ phận kết nối, ball abutment)	cái	11		
45	Hàm giả tháo lắp toàn phần Răng ngoại, lưu giữ bằng thanh ngang hợp kim titanium tựa trên implant	cái	13		

STT	TÊN HÀNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG THẦU	ĐƠN GIÁ (đã bao gồm VAT)	THÀNH TIỀN (ĐVT: VNĐ)
46	Hàm giả tháo lắp toàn phần Răng composite dạng thanh ngang hợp kim Titanium tựa trên implant	cái	11		
47	Tiện CAD/CAM thanh ngang Titanium trên 2 trụ implant	cái	6		
48	Tiện CAD/CAM thanh ngang Titanium trên 4 trụ implant	cái	6		
49	Tiện CAD/CAM thanh ngang Titanium trên 6 trụ implant	cái	6		
50	1 bộ ball lưu giữ bằng kim loại (Locator)	cái	6		
51	1 Clip lưu giữ bằng kim loại	cái	6		
52	Trụ phục hình cá nhân Titanium trên implant (Customized Metal Abutment)	cái	1.293		
53	Trụ phục hình cá nhân Zirconia trên implant (Customized Zirconia Abutment, Bao gồm phần đế kim loại)	cái	103		
54	Trụ phục hình cá nhân nhựa có kết nối kim loại (Trụ phục hình cá nhân nhựa có đế kim loại) UCLA.	cái	17		
55	Trụ phục hình cá nhân nhựa có kết nối quý kim (Trụ phục hình cá nhân nhựa có đế quý kim) UCLA.	cái	6		
56	Cùi giả toàn sứ trên bệnh nhân implant	cái	11		
57	Mắc cài đơn trên bệnh nhân implant	cái	6		
58	Mắc cài đôi trên bệnh nhân implant	cái	6		
59	Phục hình lai toàn hàm cố định trên Implant có khung sườn Crom-Cobalt	cái	20		
60	Phục hình toàn hàm cố định trên 6 implant có khung sườn Crom-Cobalt tiện CAD/CAM, đắp sứ trực tiếp trên khung sườn	cái	6		

STT	TÊN HÀNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG THẦU	ĐƠN GIÁ (đã bao gồm VAT)	THÀNH TIỀN (ĐVT: VNĐ)
61	Phục hình toàn hàm cố định trên 4 implant có khung sườn Titanium 99%, đắp sứ trực tiếp trên khung sườn	cái	6		
62	Phục hình toàn hàm cố định trên 6 implant có khung sườn Titanium 99%,đắp sứ trực tiếp trên khung sườn	cái	6		
63	Phục hình lai toàn hàm trên 4 implant có khung sườn hợp kim, răng nhựa Acrylic	cái	6		
64	Phục hình lai toàn hàm trên 6 implant có khung sườn hợp kim,răng nhựa Acrylic	cái	6		
65	Phục hình lai toàn hàm trên 4 implant có khung sườn CAD/CAM, răng nhựa Acrylic	cái	6		
66	Phục hình lai toàn hàm trên 6 implant có khung sườn CAD/CAM,răng nhựa Acrylic	cái	6		
67	Phục hình lai toàn hàm trên 4 implant có khung sườn BioHPP, răng zirconia, nướu hồng	cái	6		
68	Phục hình lai toàn hàm trên 6 implant có khung sườn BioHPP, răng zirconia, nướu hồng	cái	6		
69	Phục hình lai toàn hàm trên 4 implant có khung sườn BioHPP, răng zirconia Zolid, nướu hồng	cái	6		
70	Phục hình lai toàn hàm trên 6 implant có khung sườn BioHPP, răng zirconia Zolid, nướu hồng	cái	6		
71	Hàm giả tức thì cố định trên implant (Răng tháo lắp loại 2 tựa trên thanh ngang cố định)	hàm	11		
72	Cầu dán kim loại nhựa trên bệnh nhân Implant	cái	55		
	TỔNG CỘNG				

(Bằng chữ: .....đồng).

Phục lục 4: DANH MỤC GIA CÔNG RĂNG GIẢ KỸ THUẬT SỐ

STT	TÊN HÀNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG THẦU	ĐƠN GIÁ (đã bao gồm VAT)	THÀNH TIỀN (ĐVT: VNĐ)
1	Sứ kim loại KTS	răng	132		
2	Sứ Titan KTS	răng	116		
3	Sứ quý kim KTS	răng	25		
4	Toàn sứ Cercon HT KTS	răng	517		
5	Toàn sứ Cercon KTS	răng	462		
6	Toàn sứ Zolid KTS	răng	847		
7	Toàn sứ Zolid HT KTS	răng	77		
8	Máng phẫu thuật 1 trụ implant	cái	44		
9	Máng phẫu thuật 2 trụ implant	cái	44		
10	Máng phẫu thuật 4 trụ implant	cái	17		
11	Máng phẫu thuật 6 trụ implant	cái	17		
12	Mặt dán Vivadent KTS	cái	517		
13	Răng tạm tức thì PMMA KTS	răng	110		
14	Trụ phục hình cá nhân KTS	cái	165		
15	Cùi giả kim loại KTS	cái	132		
16	Cùi giả Titan KTS	cái	116		
17	Cùi giả bán quý KTS	cái	58		
18	Cùi giả toàn sứ KTS	cái	61		
19	Inlay KTS	răng	127		
20	Onlay KTS	răng	166		
	Tổng cộng				

(Bằng chữ: .....đồng).

Phục lục 5: DANH MỤC GIA CÔNG HÀM CHỈNH NHA

STT	TÊN HÀNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG THẦU	ĐƠN GIÁ (đã bao gồm VAT)	THÀNH TIỀN (ĐVT: VNĐ)
1	Hàm Hawley	hàm	10		
2	Hàm duy trì	hàm	210		
3	Hàm nong hai chiều tháo lắp	hàm	10		
4	Hàm nong ba chiều tháo lắp	hàm	2		
5	Hàm nong có lò xo Coffin	hàm	2		
6	Hàm mono-block	cặp	4		
7	Hàm Twin block	cặp	7		
8	Hàm Bionator	cặp	5		
9	Mặt phẳng nghiêng	hàm	6		
10	Hàm mang Headgearcó nâng khớp	hàm	10		
11	Hàm mang Headgear có ốc nới rộng và nâng khớp	hàm	10		
12	Hàm mang Facemask có nâng khớp	hàm	10		
13	Hàm mang Facemask có ốc nới rộng và nâng khớp	hàm	10		
14	Hàm nâng khớp đơn thuần	hàm	90		
15	Hàm nhựa có lò xo đẩy	hàm	10		
16	Hàm tập lưỡi có chặn lưỡi và bi xoay	hàm	10		
17	Hàm duy trì trong suốt	hàm	30		
18	Cung Nance	cái	100		
19	Cung TPA	cái	80		
20	Cung Low-TPA	cái	30		
21	Cung Quad Helix	cái	10		
22	Cung W	cái	10		
23	Ốc nới rộng cố định	cái	30		
24	Ốc nới rộng cố định có móc Facemask	cái	20		
25	Chặn lưỡi cố định	cái	10		
26	Hàn thanh nối vào khâu để sử dụng vít	mối hàn	10		
27	Hàn dụng cụ hỗ trợ vào dây cung, móc…	mối hàn	150		
28	Cung TPA có móc Facemask	cái	30		
29	Bộ phận giữ khoảng	cái	10		
30	Hàm giữ khoảng	hàm	10		
31	Thay móc Adam	hàm	9		
32	Sửa hàm chỉnh nha tháo lắp	hàm	12		

(Bằng chữ: .....đồng).

Phục lục 6: BẢNG BÁO GIÁ

[*Thông tin Công ty*]

BẢNG BÁO GIÁ
Gia công răng giả

Kính gửi: Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương TP.HCM

Danh mục	**Mô tả**	**Đơn vị tính**	**Khối lượng**	**Đơn giá**	**Thành tiền (Cột 4x5)**
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	…				
Tổng cộng giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)					

[*Hiệu lực của báo giá*].

Đại diện công ty
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]